

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Đăk Hà, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Hà

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa VI – Kỳ họp thứ 7.

Thực hiện Thông báo số 46/TB-HĐND ngày 27/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đăk Hà về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 -2026;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Hà, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình

- Trên cơ sở Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; văn bản của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, UBND huyện đã cụ thể hóa, ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đăk Hà. Ban hành 72 lượt văn bản theo thẩm quyền, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; xây dựng kế hoạch cụ thể về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) giảm nghèo bền vững trên địa bàn; rà soát, xác định nhu cầu đầu tư giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp... làm cơ sở chỉ đạo bố trí các nguồn lực thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững. Việc triển khai thực hiện chương trình, dự án trên cơ sở các văn bản của cấp trên và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được triển khai kịp thời.

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm, ban hành các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch chỉ đạo thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; HĐND huyện ban hành các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo chỉ đạo, giám sát, phân bổ nguồn vốn, giao chỉ tiêu đầu tư công... để chính quyền, địa phương triển khai thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn đạt hiệu quả.

- Phân công cơ quan chuyên môn tham mưu thành lập Tổ công tác tại Quyết định số 07/QĐ-LĐTBXH, ngày 12/4/2022 và ban hành Quy chế hoạt động về Chương trình

mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện tại Quyết định số 01/QĐ-TCT, ngày 24/4/2022.

- Chỉ đạo 100% các xã, thị trấn kiện toàn, thành lập Ban quản lý cấp xã, Ban giám sát của cộng đồng xã đảm bảo năng lực quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

- Xây dựng Kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, qua đó trong năm 2023 đã thực hiện kiểm tra thực hiện Chương trình 06 lượt/11 xã, thị trấn (*có Phụ lục 1 kèm theo*).

2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình: Tổng kế hoạch vốn Ngân sách Trung ương (NSTW) (*vốn sự nghiệp*) năm 2023 giao là: 14.069 triệu đồng. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, UBND huyện đã trình HĐND huyện có nghị quyết phân bổ chỉ tiêu, nguồn vốn đầu tư, nội dung thực hiện... để chính quyền, địa phương triển thực hiện thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn đạt hiệu quả. Đến cuối năm 2023 thực hiện giải ngân là 10.318 triệu đồng, đạt 73% kế hoạch vốn. Số vốn còn lại đề nghị giảm, chuyển nguồn sang năm 2024 là: 3.751 triệu đồng.

3. Công tác tuyên truyền: Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên các phương tiện thông tin như: sóng phát thanh, thực hiện lắp đặt 02 cụm pano truyền thông giảm nghèo, tổ chức 03 chương trình truyền thông và thông tin, đối thoại trực tiếp với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các xã Đăk Pxi, Đăk Long và Ngọc Réo, nhằm định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình, tiếp cận dịch vụ xã hội từ Chương trình tại các xã đặc biệt khó khăn, với khoảng 320 lượt người tham gia; in và cấp cho các xã, thị trấn 12 băng rôn tuyên truyền trong Tháng Vì người nghèo; in, cấp hơn 1.000 tờ rơi, với nội dung truyền thông thực hiện Dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và giáo dục nghề nghiệp thuộc nguồn vốn sự nghiệp CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đăk Hà năm 2023. Qua tuyên truyền, đã vận động, nâng cao nhận thức người dân về giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu phát triển KT-XH vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đẩy mạnh Phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025.

4. Công tác phối hợp: Xây dựng Chương trình phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” một cách phù hợp, có hiệu quả. Vận động kêu gọi các tổ chức, cá

nhân tham gia ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”, đóng góp các nguồn lực để giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên, thoát nghèo bền vững.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (theo Báo cáo sơ bộ kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo ngày 06/11/2023):

- Tổng số hộ nghèo đầu năm 2023 là: 1.507 hộ, chiếm 8,13%. Trong năm 2023: phát sinh hộ nghèo là: 51 hộ; số hộ thoát nghèo là: 762 hộ; Hộ nghèo cuối năm 2023 còn 807 hộ, chiếm 4,29% (giảm 3,84%; đạt Kế hoạch).

- Tổng số hộ cận nghèo đầu năm 2023 là: 1.137 hộ, chiếm 6,13%. Trong năm 2023: phát sinh hộ cận nghèo là: 26 hộ; hộ nghèo trở thành hộ cận nghèo là: 238 hộ; số hộ thoát cận nghèo là: 774 hộ; Hộ cận nghèo cuối năm 2023 còn 627 hộ, chiếm 3,33%.

2. Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Hỗ trợ 13 mô hình, với 231 con bò cái sinh sản; 02 mô hình hỗ trợ 210 con dê sinh sản thuộc Chương trình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng của Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, với kinh phí thực hiện là: 5.515 triệu đồng.

3. Dự án 3 - Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

- **Tiểu dự án 1 - Dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Hỗ trợ 05 mô hình, với 40 con bò cái sinh sản; 01 mô hình hỗ trợ 60 con dê sinh sản; 02 mô hình hỗ trợ phân bón hóa học hơn 5.000kg phân bón; 01 mô hình hỗ trợ giống cây trồng, với diện tích 89,23 ha/530 hộ (trong đó hộ nghèo: 215 hộ; hộ cận nghèo: 177 hộ; hộ mới thoát nghèo: 138 hộ); tổng số lượng cây ăn quả, cây mắc ca ghép hộ dân đăng ký là: 12.544 cây (trong đó: Chôm chôm Thái: 2.962 cây; Mít Thái: 1.388 cây; Cam sành: 1.451 cây; Quýt đường: 1.358 cây; Mắc ca ghép: 5.385 cây), với kinh phí thực hiện là: 2.371 triệu đồng.

- **Tiểu dự án 2 - Dự án 3: Cải thiện dinh dưỡng:** Hỗ trợ khảo sát, cân, đo, đánh giá đầu vào đối với trẻ em từ 0-15 tuổi của hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo dưới 36 tháng... đang tổ chức triển khai đấu thầu mua viên vitamin đa theo quy định, với kinh phí thực hiện 582 triệu đồng.

4. Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

- **Tiểu dự án 1- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:** Thực hiện hỗ trợ đào tạo 06 lớp nghề cho 126 lao động nông thôn, với kinh phí thực hiện là 240 triệu đồng; kinh phí đề nghị chuyển nguồn sang năm 2024 là 2.967 triệu đồng.

- **Tiểu dự án 3 - Hỗ trợ việc làm bền vững:** Thực hiện truyền thông, tuyên truyền hướng nghiệp, tư vấn việc làm... tại 11 xã, thị trấn, với hơn 49.688 lượt phiếu quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư được cập nhật; hỗ trợ tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm cho 3.382 lao động; đồng thời 11/11 xã, thị trấn đã đẩy nhanh tiến độ thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú, cập nhật dữ liệu vào phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu quốc

gia về dân cư; với kinh phí thực hiện là 337 triệu đồng; kinh phí chuyển nguồn sang năm 2024 là 621 triệu đồng.

5. Dự án 6 - Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- **Tiểu dự án 1 - Giảm nghèo về thông tin:** Hỗ trợ thay thế hệ thống cụm loa không dây FM sang hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn xã Đăk Long, với kinh phí thực hiện là 394 triệu đồng.

- **Tiểu dự án 2 - Truyền thông về giảm nghèo đa chiều:** Hỗ trợ lắp đặt cụm pano truyền thông giảm nghèo tại 02 xã Đăk Long và Ngọc Réo, với mục đích truyền thông định hướng cho người dân tiếp cận, thụ hưởng Chương trình; tổ chức 03 Chương trình truyền thông và thông tin, đối thoại trực tiếp với người dân, nhằm định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng chương trình, tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản từ Chương trình tại các xã đặc biệt khó khăn, với khoảng 320 lượt người tham gia; đồng thời phối hợp các xã treo 12 băng rôn tuyên truyền trong Tháng Vì người nghèo; in cấp hơn 1.000 tờ rơi truyền thông về dự án phát triển sản xuất cộng đồng, tư vấn giáo dục nghề nghiệp... với kinh phí thực hiện là 150 triệu đồng.

6. Dự án 7 - Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- **Tiểu dự án 1 - Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình:** Đã tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo tại huyện, đồng thời theo đó 11/11 xã, thị trấn đã tổ chức tập huấn lại cho các cán bộ, cộng tác viên, các thôn trưởng, thôn phó, tổ trưởng, tổ phó các TDP, với 650 lượt cán bộ được tập huấn.

- **Tiểu dự án 2 - Giám sát, đánh giá:** Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại 05 xã¹ trên địa bàn huyện; các xã tổ chức hơn 100 lượt kiểm tra, giám sát tại cơ sở... với kinh phí thực hiện là 195 triệu đồng.

7. Chính sách hỗ trợ vay vốn ưu đãi phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, cho vay xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài: Trong năm 2023, đã giải ngân kịp thời cho 1.856 lượt hộ vay, với tổng số tiền là 88.394 triệu đồng; có 342 hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất; 50 sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để trang trải chi phí học tập; tạo việc làm cho 283 lao động từ nguồn vốn vay Giải quyết việc làm; 251 hộ nghèo được vay vốn làm nhà ở theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP của Chính phủ; cho vay xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài 01 lao động, với số tiền là 53,1 triệu đồng... Nguồn vốn tín dụng chính sách đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, đào tạo nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

8. Chính sách hỗ trợ giáo dục

- **Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ từ 3-5 tuổi theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP:** Đã thực hiện chi trả học kỳ II năm học 2022-2023, với tổng số tiền là:

¹ Xã: Đăk Pxi, Đăk Hring, Đăk Ui, Ngọc Wang, Ngọc Réo.

2.314.160.000 đồng, cho tổng 2.936 học sinh. Chi khoản hỗ trợ phục vụ việc nấu ăn cho trẻ em là 12.000.000 đồng².

- *Chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP*: Thực hiện chi trả học kỳ II năm học 2022-2023, với tổng số tiền là: 7.790.925.000 đồng, cho tổng số 10.554 học sinh.

- *Chính sách cấp bù miễn giảm học phí*: Đã thực hiện chi trả học kỳ II năm học 2022-2023, với tổng số tiền là: 590.647.250 đồng, cho tổng số 6.008 học sinh.

- *Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật được hỗ trợ theo Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT*: Đã thực hiện chi trả học kỳ II năm học 2022-2023, với tổng số tiền là: 367.095.000 đồng, cho tổng số 63 học sinh.

- *Chính sách hỗ trợ học sinh bán trú*: Phòng GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trường tham mưu với Đảng ủy, UBND các xã rà soát, xét và tổng hợp danh sách đề nghị đối tượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP trình các cấp phê duyệt, cụ thể: Chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP: Phòng GD&ĐT được UBND huyện ủy quyền tiếp nhận gạo từ Chi cục Dự trữ Nhà nước Kon Tum cấp trực tiếp cho các đơn vị trường học kỳ II, năm học 2022-2023 (04 tháng), với số lượng gạo: 68.070 kg.

9. Chính sách hỗ trợ y tế: Triển khai rà soát, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện, đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định. Năm 2023: xác nhận và đề nghị hỗ trợ mua thẻ BHYT cho số người thuộc đối tượng là hộ nghèo được cấp thẻ BHYT là 6.134 người (*NSNN đóng 100%*); số người thuộc đối tượng là hộ cận nghèo được cấp thẻ BHYT là 1.032 người (*NSNN đóng 100%*); số người thuộc đối tượng là người có thu nhập mức sống trung bình là 314 người; đối tượng là người dân tộc thiểu số: 18.834 người; trẻ em: 11.305 người; người sinh sống vùng ĐBKK: 1.823 người.

10. Chính sách hỗ trợ nhà ở: Trong năm 2023, dự án không phân bổ kinh phí, chỉ thực hiện hỗ trợ xây dựng 03 căn nhà Đại đoàn kết cho 03 đối tượng là hộ nghèo đang ở nhà tạm tại xã Đăk La, do Ban vận động Quỹ "Vì người nghèo" tỉnh Kon Tum chuyển về từ nguồn tài trợ của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Kon Tum, với số tiền 150 triệu đồng. Đồng thời triển khai các xã, thị trấn rà soát hỗ trợ 14 căn nhà Đại đoàn kết cho 14 hộ nghèo đang ở nhà tạm tại xã Ngọc Réo (08 căn), Đăk Pxi (05 căn), Đăk Long (01 căn), với tổng số tiền là 560 triệu đồng từ nguồn Quỹ "Vì người nghèo" huyện; 01 đối tượng là người khuyết tật thuộc hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn thị trấn Đăk Hà từ nguồn Quỹ "Vì người nghèo" Trung ương, với số tiền 50 triệu đồng.

11. Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội: Trong năm 2023, thực hiện phê duyệt, chi hỗ trợ tiền điện phục vụ sinh hoạt 9 tháng đầu năm 2023 cho 4.519 lượt hộ nghèo, với số tiền 759,461 triệu đồng; cho 644 hộ chính sách xã hội với số tiền 95,164 triệu đồng.

² Trường Mẫu giáo xã Ngọc Wang.

12. Hoạt động của đội ngũ công tác viên giảm nghèo: Trên cơ sở Công văn số 891/SLĐTBOXH-TGXHGN, ngày 10/5/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND, ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 1593/STC-QLNS, ngày 11/5/2023 của Sở Tài chính về việc dừng chi trả phụ cấp cho công tác viên giảm nghèo theo Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum; Công văn số 198/CV-TCKH, ngày 11/5/2023 của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc dừng chi trả phụ cấp cho công tác viên giảm nghèo theo Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum, từ tháng 5/2023 trở đi. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội có công văn³ tạm dừng chi trả phụ cấp cho công tác viên giảm nghèo theo quy định tại Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum (*ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

13. Kết quả huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các Chương trình: Tiếp nhận và tổ chức cấp 49,08 tấn gạo của Chính phủ để hỗ trợ 803 hộ/3.272 khẩu nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và giáp hạt đầu năm 2023⁴; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể hỗ trợ cho 2.692 hộ nghèo và 1.261 hộ cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, với tổng số tiền là 1.993,5 triệu đồng; 1.507 hộ nghèo và 1.137 hộ cận nghèo nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, với tổng số tiền 1.245,3 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Các cấp, các ngành đã tổ chức quán triệt và tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo bền vững đã đề ra và đạt được nhiều kết quả quan trọng, như: Công tác tuyên truyền về giảm nghèo bền vững được quan tâm, đổi mới với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Việc triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo trên địa bàn huyện đã tạo điều kiện, cơ hội cho người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống... Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác giảm nghèo theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế: Đối với nội dung thực hiện Phát triển giáo dục nghề nghiệp Tiểu dự án 1, Tiểu dự án 3 - Dự án 4, hiện nay triển khai còn gặp khó khăn không thể giải ngân hết nguồn vốn theo kế hoạch tỉnh giao; Chưa có quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành nghề truyền thống như: đan lát, dệt thổ cẩm... ngoài 20 ngành nghề đã được quy định tại Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND, ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh, vì vậy địa phương không thể triển khai thực hiện đào tạo các ngành nghề truyền thống đảm bảo chỉ tiêu theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Theo Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp: Trung tâm GDTX-GDNN cấp huyện không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp và không được hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, một số hạng mục công trình, mua sắm máy móc,

³Công văn số 165/CV-LĐTBOXH ngày 15/5/2023 về việc dừng chi trả phụ cấp công tác viên giảm nghèo năm 2023

⁴ Trong đó: 23,685 tấn gạo của Chính phủ cho 371 hộ/1.579 khẩu cho các hộ có nguy cơ thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2022; 25,395 tấn gạo để hỗ trợ cho 432 hộ/1.693 khẩu trên địa bàn huyện có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

trang thiết bị, phương tiện đào tạo từ nguồn vốn thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, nên không thể giải ngân được nguồn vốn đã phân bổ cho Trung tâm GDTX-GDNN từ năm 2022-2023 với hơn 04 tỷ đồng.

3. Nguyên nhân

- Chương trình có nhiều văn bản pháp lý của các bộ, ngành Trung ương, tỉnh hướng dẫn thực hiện những nội dung chưa rõ ràng, dẫn đến khó khăn, lúng túng trong công tác triển khai thực hiện tại địa phương; Như Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi bổ sung Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 sửa đổi, bổ sung bãi bỏ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022; Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 và đang sửa đổi thông tư 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Các lớp đào tạo nghề sơ cấp (*3 tháng*), hiện nay không mở được, lý do: Tên nghề đào tạo theo Quyết định ban hành đơn giá không trùng với Giấy chứng nhận của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp cấp cho Trường Cao đẳng Kon Tum; hiện tại trường đang đề nghị cấp lại, tuy nhiên hiện nay đã là tháng 10/2023, nên không mở lớp được, dẫn đến khó thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề và giải ngân.

- Đối tượng thụ hưởng về chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp tại Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững có sự trùng lặp với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN (*01 người có thể thụ hưởng cả 02 Chương trình*) trong khi theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định mỗi người chỉ được hỗ trợ đào tạo 01 lần; trong năm nguồn kinh phí cấp trên phân bổ từ 02 Chương trình là quá lớn, vậy nên không thể xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể cho từng Chương trình một cách chính xác; nguồn nhân lực dạy học tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng đủ, khó khăn trong khâu tuyển sinh và thanh quyết toán.

IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Mục tiêu: Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều bền vững⁵ gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, tạo mọi điều kiện thuận lợi để hộ nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản và các nguồn lực, nhằm phát triển kinh tế, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo đa chiều bền vững đến các cấp, các ngành và các

⁵ Theo Nghị quyết số 16-NQ/ĐH của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI giao chỉ tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 từ 3-4%/năm, Kế hoạch số 4362/KH-UBND, ngày 23/12/2023 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 bình quân 3,43%/năm; Công văn số 1004/UBND-KGVX, ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu giảm trong năm 2023 là 3,5%.

tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện, đặc biệt là các hộ nghèo để giúp hộ nghèo hiểu rõ về mục tiêu, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác giảm nghèo, nhằm nâng cao nhận thức và tự giác vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; đồng thời giúp hộ nghèo tiếp cận được các chính sách giảm nghèo.

- Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi về giáo dục đào tạo, y tế đối với các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo theo hình thức vay tín dụng hoặc huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, cá nhân. Huy động sức mạnh tổng hợp các nguồn lực, gắn kết, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hộ nghèo từ chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện để tập trung hỗ trợ trên cùng một địa bàn, một đối tượng để mang lại hiệu quả nhất định.

- Thực hiện tốt việc phân cấp, trao quyền cho các xã, thị trấn để phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các địa phương trong việc quản lý và sử dụng các nguồn lực; đồng thời, thực hiện tốt công tác đối thoại với Nhân dân về chính sách giảm nghèo, tiếp nhận thông tin phản ánh của các cơ quan thông tấn báo chí và của người dân để kịp thời phát hiện và khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong công tác giảm nghèo.

- Tập trung các nguồn lực cho phát triển kinh tế ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giảm nghèo, huy động các nguồn lực trong và ngoài huyện, cũng như huy động sự tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân.

- Sắp xếp, bố trí lại đội ngũ công chức làm công tác giảm nghèo đảm bảo đủ năng lực, trình độ để tổ chức thực hiện các chương trình giảm nghèo có hiệu quả. Xây dựng đội ngũ điều tra viên có chuyên môn, tinh thần trách nhiệm để thực hiện tốt công tác điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo chính xác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình giảm nghèo trên địa bàn huyện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện nhằm đạt được kết quả cao nhất.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 2023 trên địa bàn huyện Đăk Hà./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CTMTQG huyện;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PLĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thương

